

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 434/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc: Tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B1, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn A, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Bình S, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cA của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn A có 02 con chung là Vũ Trần Tuyết A1, sinh ngày 19/10/2010 và Vũ Trần Tuyết Nh, sinh ngày 16/6/2015. Chị Th và anh A thoả thuận: Giao cho anh A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hai con chung Vũ Trần Tuyết A1 và Vũ Trần Tuyết Nh cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th và anh A không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị Th có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Th và anh Vũ Văn A không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Th tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Số tiền này được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004492 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Th 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã B1, huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thế Vinh

